TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 530/2019/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 28 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 729/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc "Ly hôn", giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trịnh Thị N**, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: số nhà 9, ngách 279/54, ngõ 279, đường L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Lê Sỹ T**, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: số nhà 9, ngách 279/54, ngõ 279, đường L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị N và anh Lê Sỹ T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sự thỏa thuận cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Trịnh Thị N và anh Lê Sỹ T thống nhất xác nhận anh, chị có 02 con chung là Lê Phương T, sinh ngày 13/01/2006 và Lê Thảo N, sinh ngày 21/01/2016.

Giao con chung là cháu Lê Phương T, sinh ngày 13/01/2006 cho anh Lê Sỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là cháu Lê Thảo N, sinh ngày 21/01/2016 cho chị Trịnh Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 8/2019 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Trịnh Thị N và anh Lê Sỹ T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Trịnh Thị N và anh Lê Sỹ T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Chị Trịnh Thị N và anh Lê Sỹ T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trịnh Thị N và anh Lê Sỹ T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Trịnh Thị N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Trịnh Thị N đã nộp theo biên lai thu số 0004494 ngày 01/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho chị Trịnh Thị N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004494 ngày 01/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đỗ Phương Minh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân phường V, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (GCNKH số 53 ngày 11/5/2005);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.